TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** **----------**

Số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 04/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bồ Xuân Ngọc

Ông Đàm Viết Khai

- Thư ký phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Đinh Xuân L, sinh năm 1991; Nơi sinh: N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã K, huyện Y, tỉnh N; Nơi tạm trú: Thôn Q, xã Q, huyện T, H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Ngọc A và bà Lã Thị G; Vợ là Nguyễn Thị H; Con: Có 3 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Hà Duy L, sinh năm 1996 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn M, xã A, huyện B, tỉnh H

Hiện đang tạm trú tại: Thôn Q, xã Q, huyện T, H

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Số 314B đường L, phường T, quận Đ, H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Xuân L cùng anh Hà Duy L và anh Hà Văn Q thuê phòng trọ ở thôn Q, xã Q, huyện T, TP. H để đi làm. Khoảng 19 giờ ngày 12/11/2018, sau khi ăn cơm xong, anh Hà Văn Q đi nhận việc, anh Hà Duy L đi tắm. Đinh Xuân L thấy không có ai ở trong phòng trọ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô Exciter BKS 90B2- 617.93 của anh Hà Duy L đang dựng ngoài sân. Đinh Xuân L đã đi ra phía mặt tủ lấy trong ví của anh Hà Duy L 01 thẻ căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô mang tên anh Hà Duy L rồi cất vào túi quần và đi ra giường lấy chìa khóa để lấy trộm xe mô tô BKS 90B2-617.93 của anh Hà Duy L rồi đi đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ ở số 314B đường L, phường T, quận Đ, TP. H cầm cố. Tại đây, Đinh Xuân L đã gặp anh Nguyễn Viết H là chủ cửa hàng, Đinh Xuân L nói với anh H muốn cắm xe và đây là xe mua lại của anh họ, chưa sang tên. Sau khi kiểm tra xe và giấy tờ, anh H đồng ý cầm cố chiếc xe cùng toàn bộ giấy tờ xe với số tiền 20.000.000 đồng.

Ngày 26/11/2018, anh Hà Duy L đến Cơ quan công an huyện T trình báo sự việc.

Ngày 29/01/2019, bị cáo Đinh Xuân L đã đến Công an huyện T đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 78/KL – HĐĐG ngày 04/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter loại 150cc, màu xanh, biển kiểm soát 90B2-617.93 mua mới và được đưa vào sử dụng tháng 12/2017 có giá trị 41.400.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT – VKS – TT ngày 21/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo Đinh Xuân L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận như Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Đinh Xuân L từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Xuân L.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo Đinh Xuân L phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Xuân L khai: Do nợ người khác tiền nên ngày 12/11/2018 bị cáo đã trộm cắp chiếc xe mô tô Yamaha Exciter của anh Hà Duy L cùng giấy tờ xe mang đi cầm cố lấy 20.000.000 đồng trả nợ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, phù

hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ, ngày 12/11/2018, Đinh Xuân L đã trộm cắp 01 chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 90B2-617.93 giá trị 41.400.000 đồng cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 thẻ căn cước công dân của anh Hà Duy L tại thôn Q, xã Q, huyện T. TP. H đem đi cầm cố.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, giá trị tài sản tương đối lớn nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung.

6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Duy L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, anh Nguyễn Viết H không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả 20.000.000 đồng nên Tòa không xem xét.

7]. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh biển kiểm soát 90B2-617.93 cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Duy L. Cơ quan điều tra đã trả cho anh Hà Duy L nên Tòa không xem xét.

8]. Đối với anh Nguyễn Viết H là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-617.93 cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hà Duy L. Tuy nhiên, anh H không biết đó là tài sản do Đinh Xuân L trộm cắp được mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý anh H là có căn cứ.

9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

2. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đinh Xuân L 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 29/01/2019.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Đinh Xuân Linh phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND huyện T;
- Sở tư pháp H;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; người bị hại; các đương sự khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Trung Hòa